

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 23-8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường
2. Ông Nguyễn Kỳ Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Hải Âu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Quang V, sinh năm 1987, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Đoàn Thị N và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 20-4-2018 (có mặt).

2. Lê Thanh B, sinh năm 1984, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Trồng khóm; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Lê Thị H; có vợ tên Đoàn Thị C và 01 con; tiền án: không; tiền sự 01 lần: Ngày 15-9-2017, bị Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 0001258 xử phạt 7.500.000 đồng do có hành vi tổ chức hoạt động cá cược ăn thua bằng tiền và đã chấp hành xong vào ngày 20-9-2017; bị bắt, tạm giam ngày 20-4-2018 (có mặt).

3. Đoàn Thị N, sinh năm 1987, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đ và bà Dương Thị Đ; có chồng tên Đoàn Quang V và 01 con; tiền án: Không; tiền sự 01 lần: Ngày 15-9-2017, bị Công an huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 0001260 xử phạt 750.000 đồng do có hành vi tụ tập đông người gây mất trật tự công cộng và đã chấp hành xong vào ngày 20-9-2017; bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Đinh Chí C, sinh năm 1986, tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị B; có vợ tên Phan Thị Ánh L; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự 01 lần: Ngày 15-9-2017, bị Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 0001261 xử phạt 750.000 đồng do có hành vi tụ tập đông người gây mất trật tự công cộng và đã chấp hành xong vào ngày 20-9-2017; bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Nguyễn Minh K, sinh năm 1994, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị A; có vợ tên Phan Thị B và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. Trương Văn G, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (vô danh) và bà Diệp Thị L; có vợ tên Nguyễn Thị T và 01 con; tiền án; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Huỳnh Văn C, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp Đ, xã H huyện T tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27-10-2017, Nguyễn Minh K đến quán giải khát của anh Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1987, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang thì gặp Đoàn Quang V. Tại đây, Quang V rủ K chơi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền, K đồng ý. Quang V kêu Khánh đến nhà anh Huỳnh Văn C đợi còn Quang V điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63S8 - 5725 về nhà lấy dụng cụ để chơi tài xỉu gồm: 03 con xí ngầu, 01 cái đĩa sứ màu trắng và 01 nắp nhựa bên ngoài có quần băng keo màu đen, bên trong màu đỏ.

Sau đó, Quang V điều khiển xe trên đến nhà mẹ vợ tên Dương Thị Đ, sinh năm 1963, ngụ cùng ấp gặp vợ tên Đoàn Thị N để chờ Ngon cùng đến nhà Văn C như đã hẹn trước. Khi đi, N biết là đi đánh bạc và mang theo trên người số tiền khoảng 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Tại nhà Văn C gồm có: Văn C, Quang V, N, K và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T. Việc đánh bạc diễn ra dưới nền gạch phòng khách nhà Văn C do Quang V và N làm cái để cho Văn C, K đặt cược với số tiền từ 10.000 - 30.000 đồng nhằm chờ các con bạc khác đến tham gia.

Khi đi, K mang theo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), Văn C có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), Quang V mang theo 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khi chơi, N bỏ ra số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho Quang V giữ để chung thắng thua, N lắc xí ngẫu để K và Văn C đặt tiền, Đ không tham gia đặt cược. Trước khi chơi đánh bạc, Quang V kêu Đào Minh N, sinh năm 1993 và Huỳnh Hoàng C, sinh năm 1991, cùng ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang đến khu vực gần nhà C làm nhiệm vụ canh giới (canh Công an) cho mọi người chơi đánh bạc. Hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền như sau:

Mỗi con xí ngẫu đều có 06 mặt, tương ứng từng mặt có 01 nút đến 06 nút. Sau khi nhà cái dùng đĩa, lấy nắp đậy lại và lắc cho 03 con xí ngẫu quay ngẫu nhiên bên trong rồi để đĩa xuống cho người chơi đặt tiền. Khi mở ra nếu tổng số nút mặt bên trên của 03 con xí ngẫu từ 10 nút trở xuống gọi là xỉu, còn từ 11 nút trở lên gọi là tài. Trường hợp đặc biệt, nhà cái lắc xí ngẫu có mặt bên trên 03 con giống nhau gọi “bão”. Nếu bão tài thì huê tiền người đặt tài và thắng tiền người đặt xỉu. Ngược lại, nếu bão xỉu thì huê tiền người đặt xỉu, thắng tiền người đặt tài. Số tiền nhà cái được thua sẽ bằng số tiền người chơi đặt cược.

Khoảng 30 phút sau, Lê Thanh B biết tại nhà Văn C đang chơi lắc tài xỉu được thua bằng tiền nên mang theo số tiền 30.004.000 đồng (ba mươi triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng) đến để chơi. Tại thời điểm này, Quang V và N đã thua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Văn C thua 200.000 đồng đã nghỉ chơi. Khi gặp, Quang V rủ B hùn tiền để làm nhà cái, B đồng ý và đưa ra số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) cho Quang V đếm và giữ số tiền này, hai bên thừa nhận rằng nếu thua hết số tiền này thì Quang V và N phải bỏ ra số tiền 9000.000 đồng để chơi tiếp, kết thúc sẽ chia đôi số tiền thắng thua.

Cùng thời điểm này, có Trương Văn G mang theo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Đinh Chí C mang theo số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang mang theo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và Huỳnh Thanh Vi (Ba L), sinh năm 1975, ngụ ấp Đ

xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang mang theo 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) cùng đến nhà Văn C để tham gia đánh bạc. Hình thức chơi giống như trên nhưng số tiền đặt cược được giới hạn từ 50.000 - 1.500.000 đồng/người/lần đặt và chênh lệch nhau giữa tổng bên tài và bên xỉu không quá 1.500.000 đồng/lần đặt. Khi nhà cái báo sẽ trích ra từ 50.000 - 100.000 đồng từ tiền thắng cược để vào hộp giấy cho Văn C vì Văn C làm chủ nhà. Khi chơi, Quang V là người giữ tiền chung chi thắng thua, N ngồi cạnh bên xem, B lắc xí ngẫu cho K, G, L, Chí C và Thanh V đặt tiền cược. Một lúc sau, G thua hết số tiền mang theo và mượn tiền của L để tiếp tục đặt cược vào sòng tài xỉu. Sau đó, L cũng thua và mượn của K số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) để đặt cược. Chí C cũng thua hết tiền mang theo và gọi điện thoại mượn của anh Lê Văn M (Bảy D), sinh năm 1967, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để tiếp tục đặt vào sòng tài xỉu. Sau đó, Đình Chí C tiếp tục thua hết số tiền đã mượn của anh M và đặt cược “chịu” (thiếu) và tiếp tục thua nhà cái số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) nên nhà cái không chơi nữa và sòng tài xỉu tạm nghỉ. Lúc này, Quang V đếm tiền xác định nhà cái có được số tiền là 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng), Quang V chia cho B số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) gồm tiền vốn và tiền thắng, còn lại 9.000.000 đồng là phần thắng của vợ chồng N, Quang V. Đối với số tiền này, Quang V đưa N cất giữ. K đếm số tiền chơi tài xỉu đang có được là 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) và trong lúc chơi có cho L mượn số tiền 6.000.000 đồng. G xác định số tiền có sau chơi tài xỉu là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) rồi rời khỏi nhà Văn C đến trả cho Nguyễn Thành N, sinh năm 1984, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền công thợ hồ xây nhà. Thanh V (Ba L) thua hết tiền.

Sau đó, Chí C đến gặp Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang mượn số tiền 10.000.000 đồng và gặp chị Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1983, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T mượn số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và rủ thêm Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981 (là chồng chị L) cùng đến nhà Văn C để tiếp tục chơi đánh bạc.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Chí C trở lại nhà Văn C, trả cho nhà cái số tiền nợ do thua trước đó là 13.000.000 đồng. Đối với số tiền này, B và vợ chồng N, Quang V chia đều mỗi bên 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), còn lại số tiền 10.000.000 đồng cả ba thống nhất dùng làm vốn tiếp tục chơi đánh bạc với hình thức chơi giống như ban đầu. Quang V giữ tiền vốn 10.000.000 đồng để chung chi, N lắc xí ngầu để K, Chí C, Ngọc L dùng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. N lắc xí ngầu được khoảng 04 - 05 ván thì thua tiền nhiều hơn thắng nên chuyển cho B lắc xí ngầu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, G trở lại nhà C dùng số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) tham gia chơi đánh bạc tiếp. Lúc này có Nguyễn Doanh B, sinh năm 1993, ngụ ấp Đ, xã H huyện T, tỉnh Tiền Giang đi công việc về ngang ghé vào nhà Văn C thấy đang đánh bạc nên dùng số tiền mang theo là 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tham gia đặt cược và Lê Công L, sinh năm 1987, ngụ ấp 5A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến và có mang theo số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) cũng tham đặt cược 10.000 đồng (mười nghìn đồng) vào sòng tài xỉu và thua nhà cái nên Công L ngồi xem mọi người chơi. Một lúc sau, Nguyễn Văn L đặt cược thua hết tiền nên nghỉ và ngồi xem để chờ đến giờ đón con tan học. Sòng bạc tiếp tục chơi đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Ngọc L thắng được nhà cái số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và B chơi thua hết số tiền đang có. Cả hai tự ý nghỉ chơi và ngồi xem mọi người chơi đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong khi Lê Thanh B, Đoàn Quang V và Đoàn Thị N làm nhà cái cho Đinh Chí C, Nguyễn Minh K và Trương Văn G đặt tiền vào sòng tài xỉu để đánh bạc được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện T phối hợp Công an xã H bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ gồm:

- 03 (ba) con xí ngầu.
- 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng.
- 01 (một) cái nắp nhựa, bên ngoài quán băng keo màu đen, bên trong màu đỏ.
- Tiền Việt Nam: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) hộp giấy có chữ HERO FACE, màu trắng xanh.
- 09 (chín) xe mô tô 02 bánh các loại gồm: xe 63B8 -129.68, 63B8 -153.41, 63B8-045.49, 63S3-9987, 63S8-5725, 63X4-9437, 63H1-2502, 63V9-9700 và 63B8-160.80.
- * Tạm giữ trên người các đối tượng gồm:
 - Nguyễn Văn Đ: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu ZIP màu đen.
 - Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng vàng.
 - Đinh Chí C: 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).
 - Phan Thanh S, sinh năm 1989, ngụ ấp Tân Vi, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang: 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).
 - Huỳnh Văn C: 2.550.000 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).
 - Huỳnh Hoàng C: 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng).
 - Nguyễn Ngọc H: 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu GIONEE.
 - Nguyễn Ngọc L: 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng.
 - Đoàn Quang V: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA TA 1010 màu đen.
 - Huỳnh Thanh V: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, màn hình bị vỡ.
 - Nguyễn Minh K: 1.640.000 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).
 - Trương Văn Gấm: 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).
 - Lê Công L: 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu đen.
- * Xung quanh khu vực đánh bạc:
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5SE màu đen để trong tủ đựng chén và đồ dùng làm bếp bên phải gian nhà chính từ ngoài nhìn vào.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ để bên trong thùng giấy trên đầu tủ, bên phải phòng ngủ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng vàng và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen để trên cái loa màu đen bên ngoài phía trước phòng ngủ.

- 01 (một) camera màu trắng đen. Ký hiệu 794 2260 SN 123 gắn ở góc trên bên trái phía trước gian nhà chính, bên trong có 01 thẻ nhớ Micro SD 08GB.

- Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để trên đi văng bên phải gian nhà chính.

- Tiền Việt Nam: 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng) để trong ngăn kéo cuối cùng bên dưới của tủ nhựa để phía trước bên trái phòng ngủ.

- Tiền Việt Nam: 41.250.000 đồng (bốn mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để trên giường bên trong phòng ngủ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009609 do Công an huyện Tân Phước cấp ngày 20-3-2017 cho Nguyễn Minh K đối với xe mô tô 02 bánh biển số 63B8 -160.80

*** Về xử lý vật chứng:**

Hiện Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T chờ xử lý các vật chứng gồm:

- 03 (ba) con xí ngầu.

- 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng.

- 01 (một) cái nắp nhựa, bên ngoài quần băng keo màu đen, bên trong màu đỏ.

- 01 (một) hộp giấy có chữ HERO FACE, màu trắng xanh.

- Số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng) được tạm giữ trên người Đinh Chí C.

- Số tiền 1.640.000 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) được tạm giữ trên người Nguyễn Minh K.

- Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) được tạm giữ trên người Trương Văn G.

Đây là tiền C, K và G đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) được tạm giữ trên người Đoàn Quang V. Qua điều tra, xác định số tiền này không có liên quan đến việc đánh bạc.

- Số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) được tạm giữ trong hộp giấy có chữ HERO FACE, màu trắng xanh. Quá trình điều tra, xác định đây là số tiền do nhà cái gồm: Quang V, B và N trích ra trong số tiền của các lần “bão” để cho Huỳnh Văn C là chủ nhà.

- Số tiền 41.250.000 đồng (bốn mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Qua điều tra xác định đây là số tiền của Đoàn Thị N cất giấu khi bị lực lượng Công an phát hiện. Đối với số tiền này bao gồm khoản tiền N mang theo trước khi chơi đánh bạc và tiền thu lợi bất chính do chơi đánh bạc mà có là 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) và số tiền 9.000.000 đồng có căn cứ xác định N sẽ được dùng đánh bạc.

- Số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng). Qua điều tra xác định đây là số tiền cá nhân của Lê Thanh B cất giấu khi bị lực lượng Công an phát hiện. Số tiền này xác định là tiền cá nhân của B và không có mục đích sử dụng để đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA model TA1010, số IMEI: 357 328 084 322 324, đã qua sử dụng. Qua điều tra, xác định điện thoại này là của Đoàn Quang V.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5SE, số IMEI: 355 433 079 023 275, đã qua sử dụng. Qua điều tra, xác định điện thoại này là của Trương Văn G.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng, màn hình bị vỡ. Qua điều tra, xác định điện thoại này là của Đinh Chí C.

- 01 (một) camera quan sát, màu trắng đen. Ký hiệu 7942260. SN 123 và thẻ nhớ Micro SD 8GB là của Huỳnh Văn C lắp đặt trong nhà Văn C nhằm mục đích theo dõi

trong sinh hoạt gia đình. Ngày 27-10-2017, diễn ra sự việc chơi đánh bạc tại nhà Văn C và camera trên đã ghi lại hình ảnh sự việc.

- 01 (một) đĩa CD- ROM chứa file video theo Kết luận giám định 1992/C54B ngày 20-6-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với các xe mô tô bị tạm giữ trên, Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63B8-129.68. Qua xác minh, xe này do chị Lê Thúy L, sinh năm 1992, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, anh Nguyễn Ngọc H là chồng của chị L điều khiển xe này ghé nhà Huỳnh Văn C xem lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Qua điều tra, xác định xe này không có liên quan đến việc đánh bạc nên ngày 25-3-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại xe 63B8-129.68 cho chị L xong.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63B8-153.41 là của Trương Văn G đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, G điều khiển xe này chở Đinh Chí C đi đến nhà Huỳnh Văn C tham gia đánh bạc. Qua điều tra, xét thấy xe 63B8-153.41 không phải là phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 15-11-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại xe 63B8-153.41 cho G xong.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63B8-045.49 do Nguyễn Doanh B đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, B điều khiển xe này đến nhà Huỳnh Văn C đánh bạc. Qua điều tra, xét thấy xe 63B8-045.49 không phải là phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 18-4-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại xe 63B8-045.49 cho B xong.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63S3-9987 là của Lê Văn V, sinh năm 1959, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang (cha ruột của Lê Thanh B) đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, ông V không biết B sử dụng xe 63S3-9987 đi chơi đánh bạc nên ngày 26-6-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại xe 63S3- 9987 cho ông V.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63S8-5725 là của Đoàn Văn T, sinh năm 1963, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang (cha ruột của Đoàn Quang V) đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, ông T không biết Quang V điều khiển xe 63S8-5725 đi chơi đánh bạc. Ngày 26-6-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại xe 63S8-5725 cho ông T.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63H1-2502 là của Huỳnh Văn V, sinh năm 1990, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang (em ruột của Huỳnh Văn C) đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, Văn V điều khiển xe 63H1-2502 đến nhà Huỳnh Văn C để bắt gà về nuôi thì bị Cơ quan điều tra tạm giữ. Qua điều tra, xác định xe 63H1-2502 không có liên quan đến vụ đánh bạc nêu trên nên đã trả lại xe 63H1-2502 cho Văn V.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh biển số 63V9-9700 và điện thoại di động hiệu IPHONE 5S màu trắng là của Nguyễn Ngọc L làm chủ sở hữu. Ngày 27-10-2017, Nguyễn Ngọc L điều khiển xe 63V7- 9700 đến nhà Huỳnh Văn C để chơi đánh bạc. Khi bắt quả tang bị tạm giữ xe và điện thoại di động trên. Quá trình điều tra, xét thấy xe 63V7-9700 và điện thoại di động không phải là phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 18-4-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại xe và điện thoại cho Nguyễn Ngọc L.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe và xe mô tô 02 bánh biển số 63B8-160.80 là của Nguyễn Minh K đứng tên sở hữu. Ngày 27-10-2017, K điều khiển xe 63B8-160.80 đến nhà Huỳnh Văn C để chơi đánh bạc. Qua điều tra, xác định xe 63B8-160.80 không phải là phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 26-6-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe và xe 63B8-160.80 cho K.

Riêng đối với xe mô tô 02 bánh biển số 63X4-9437 là do Nguyễn Văn L điều khiển đến nhà Huỳnh Văn C tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra, xác định xe 63X4-9437 là của ông Phan Hồng T, sinh năm 1964, ngụ ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang (cha ruột của L) đứng tên sở hữu. Hiện tại, ông T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không làm việc được. Đối với xe mô

tô 02 bánh biển số 63X4-9437 và các tang vật còn lại (như đã nêu trên), Cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ để điều tra xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Đoàn Quang V, Nguyễn Minh K, Đoàn Thị N khai nhận, Đoàn Quang V đã rủ Nguyễn Minh K đến nhà Huỳnh Văn C để tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Vụ đánh bạc do Quang V, Bình và N làm nhà cái để cùng chơi với Đinh Chí C, Nguyễn Minh K, Trương Văn G và các con bạc khác. Khi bắt đầu chơi, Quang V, N và B thống nhất với nhau bỏ ra số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Quá trình chơi thắng được 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng). Sau khi chia tiền thắng cược thì cả ba thống nhất bỏ ra 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để tiếp tục chơi đánh bạc đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thì còn lại khoảng 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Đối với số tiền này, Quang V đã cất giấu và thất lạc nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Quá trình chơi đánh bạc N và Quang V thu lợi bất chính 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng), B thu lợi bất chính 10.500.000 đồng nhưng số tiền này B đã cất giấu và bị thất lạc khi bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Nguyễn Minh K khai nhận khi bắt đầu chơi đánh bạc K có 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Quá trình chơi K thắng và có cho L mượn 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Đến lúc bị bắt quả tang K còn lại trên người 1.640.000 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền 6.000.000 đồng L đã trả lại cho K.

Đối với Đinh Chí C khai nhận ban đầu dùng số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tham gia chơi đánh bạc. Quá trình chơi thua 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). C mượn của người khác 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Đến khi bị bắt quả tang, C còn lại trên người số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

Trương Văn G khai nhận ban đầu dùng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tham gia chơi đánh bạc. Quá trình chơi nhiều lần mượn của L với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), trong đó G sử dụng cá nhân hết 3.000.000 đồng (ba

triệu đồng) còn lại G sử dụng chơi đánh bạc đến lúc bị bắt quả tang chỉ còn lại trên người 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn C khai nhận: Các bị cáo và một số đối tượng khác tự đến nhà anh để đánh bạc, anh cũng có tham gia nhưng chơi một lúc rồi nghỉ. Anh không rủ rê, không thu lợi gì từ việc đánh bạc. Khi bắt tụ điểm đánh bạc tại nhà anh, Cơ quan Công an có thu giữ của anh 01 (một) camera màu trắng đen, ký hiệu 794 2260 SN 123 gắn ở góc trên bên trái phía trước gian nhà chính, bên trong có 01 thẻ nhớ Micro SD 08GB. Nay anh yêu cầu được nhận lại.

Ngoài hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên còn các đối tượng khác có liên quan đến vụ đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 27-6-2018 để tiến hành điều tra xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-TP ngày 08-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo các bị cáo Đoàn Quang V, Lê Thanh B, Đoàn Thị N, Đinh chí C, Nguyễn Minh K, Trương Văn G về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, xử phạt tiền đối với các bị cáo như sau:

Đoàn Quang V từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Lê Thanh B từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Đoàn Thị N từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Đinh Chí C từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Nguyễn Minh K từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Trương Văn G từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo V và B.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 49.090.000 đồng bao gồm 27.000.000 đồng thu của Đinh Chí C, 1.640.000 đồng thu của Nguyễn Minh K, 400.000 đồng thu của Trương Văn G, 550.000 là tiền bỏ ra khi “bảo” và 19.500.000 đồng thu lợi bất chính và có căn cứ N, V sẽ sử dụng đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy các công cụ có liên quan đến việc đánh bạc gồm: 03 (ba) con xí ngầu, 01 (một) cái đĩa màu trắng, 01 (một) cái nắp nhựa bên ngoài quần băng keo màu đen, bên trong màu đỏ và 01 (một) hộp giấy có chữ HERO FACE màu trắng xanh.

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh B số tiền 21.000.000 đồng, Đoàn Quang V số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiện NOKIA, Đinh Chí Cường 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, màn hình bị vỡ, Trương Văn G 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 5SE, Huỳnh Văn C 01 (một) camera quan sát màu trắng đen, ký hiệu 7942260 và thẻ nhớ Micro SD8GB.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) đĩa CD-Rom chứa file video theo Kết luận giám định 1992/C54B ngày 20-6-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (được lưu giữ theo hồ sơ vụ án) phục vụ quá trình điều tra về sau.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh K nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng thu lợi bất chính.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào lúc 15 giờ ngày 27-10-2017, tại nhà Huỳnh Văn C, sinh năm 1988, ngụ ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang các Đoàn Quang V, Đoàn Thị N, Lê Thanh B, Đinh Chí C, Nguyễn Minh Kh và Trương Văn đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền với tổng số tiền đang sử dụng đánh bạc là 37.590.000 đồng (ba mươi bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

[3]. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước ngày 01-01-2018, nhưng sau thời điểm 01-01-2018 mới xét xử.

Tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.”

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

So sánh 02 điều luật thì hình phạt của khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 nhẹ hơn hình phạt tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Nhằm mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật

tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi xảy ra vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo V có người thân có công với các mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Các bị cáo B , N , C đã có 01 tiền sự.

- Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vi là người rủ rê thực hiện tội phạm, các bị cáo khác là người thực hiện tội phạm.

Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo với mức án thích đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, đồng thời giáo dục, răn đe, đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tội phạm các bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng và căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền.

Trong vụ án này có bị cáo V và B đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tuyên trả tự do cho hai bị cáo tại phiên tòa

[6] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về số tiền bị cáo K thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng, Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 49.090.000 đồng bao gồm 27.000.000 đồng thu của Đinh Chí C, 1.640.000 đồng thu của Nguyễn Minh K, 400.000 đồng thu của Trương Văn G, 550.000 là tiền bỏ ra khi “bảo” và 19.500.000 đồng thu lợi bất chính và có căn cứ N, V sẽ sử dụng đánh bạc, Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Đối với các công cụ có liên quan đến việc đánh bạc gồm: 03 (ba) con xí ngầu, 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng, 01 (một) cái nắp nhựa bên ngoài quần băng keo đen, bên trong màu đỏ và 01 (một) hộp giấy có chữ HERO FACE màu trắng xanh, không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với các tài sản gồm: Số tiền 21.000.000 đồng thu của Lê Thanh B, số tiền 100.000 đồng thu của Đoàn Quang V và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, màn hình bị vỡ của Đinh Chí C; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 5SE của Trương Văn G, số tiền 21.750.000 đồng của Đoàn Thị N không có liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo.

- 01 (một) camera quan sát màu trắng đen, ký hiệu 7942260 và thẻ nhớ Miro SD8GB là tài sản cá nhân của Huỳnh Văn C không có liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử trả lại cho anh C.

Theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ (một) đĩa CD - Rom chứa file video theo Kết luận giám định 1992/C54B ngày 20-6-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (được lưu giữ theo hồ sơ vụ án), để phục vụ quá trình điều tra về sau.

- Đối với vật chứng là 09 xe mô tô 02 bánh các loại, Cơ quan điều tra tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu 08 xe, còn lại 01 xe đang tạm giữ để điều tra xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về số tiền thu lợi bất chính: Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Minh Kh nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng.

[10] Về án phí: Do các bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Ngoài hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên còn các đối tượng khác có liên quan đến vụ đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 27-6-2018 để tiến hành điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[12] Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Quang V, Lê Thanh B, Đoàn Thị N, Đinh Chí C, Nguyễn Minh K, Trương Văn G phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Đoàn Quang V số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Trả tự do cho bị cáo Đoàn Quang V tại phiên tòa.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh B số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).
- Trả tự do cho bị cáo Lê Thanh B tại phiên tòa.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị N số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Đinh Chí C số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

5. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

6. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 3 Điều 7, các Điều 17, 35, 50, 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

- Xử phạt bị cáo Trương Văn G số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

7. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 49.090.000 đồng bao gồm: Số tiền 27.000.000 đồng thu của Đinh Chí C, 1.640.000 đồng thu của Nguyễn Minh K, 400.000 đồng thu của Trương Văn G, 550.000 là tiền bỏ ra khi “bảo” và 19.500.000 đồng thu lợi bất chính và có căn cứ N, V sẽ sử dụng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) con xì ngầu, 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng, 01 (một) cái nắp nhựa bên ngoài quần băng keo đen, bên trong màu đỏ và 01 (một) hộp giấy có chữ HERO FACE màu trắng xanh.

- Trả lại cho anh Huỳnh Văn C 01 (một) camera quan sát màu trắng đen, ký hiệu 7942260, SN123 và thẻ nhớ Miro SD 8GB.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh B số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng); bị cáo Đoàn Quang V số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA model TA1010, số IMEI: 357328084322324 (đã qua sử dụng); Đinh Chí C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, màn hình bị vỡ (đã qua sử dụng); Trương Văn G 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5SE, số IMEI: 355433079023275 (đã qua sử dụng); Đoàn Thị N số tiền 21.750.000 đồng (hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) đĩa CD-Rom được niêm phong tại Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (được lưu giữ theo hồ sơ vụ án).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-7-2018 và Biên lai thu tiền số 008893 ngày 25-7-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang).

8. Buộc bị cáo Nguyễn Minh K nộp sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

9. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

10. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo: (6);
- VKSND huyện Tân Phước;
- Công an huyện Tân Phước;
- Cơ quan THAHS huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thanh Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

**XỬ
SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Công an huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thanh Liêm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

